

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 10/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trịnh Thị Mỹ Huệ
- Bà Nguyễn Thị Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (địa chỉ: số A đường số F, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 626/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 692/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 174/2024/QĐST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn K, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số: A; nơi sinh: tỉnh Quảng Ninh; Nơi thường trú: số D đường L, phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: số B đường L, phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Phạm Văn B (chết) và bà Trần Thị N; Vợ: Trương Thị Như Q; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 14/8/2024 (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Mai Lê Minh K1, sinh năm 2005 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Mai Đình M, sinh năm 1981 và bà Lê Thị H, sinh năm 1981, là cha mẹ ruột của bị hại.

Địa chỉ: số A đường T, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (ông M, bà H vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn H1, sinh năm 1984

Địa chỉ: số F Đường C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 11/01/2024, Phạm Văn K, điều khiển xe ba gác biển số 61L7-5243 chở khoảng 400 kg rau củ quả từ chợ đầu mối nông sản thành phố T thuộc phường T, thành phố T để bán. Khi đang lưu thông trên đường Đ theo hướng từ Ủy ban nhân dân phường P về hướng Ngã ba T - Đỗ Xuân H2, khi đến trước nhà số B đường Đ, Khu phố D, phường P, thành phố T thì K điều khiển xe ba gác vượt qua 01 xe ba gác chở nước đá (không rõ biển số và người điều khiển) đang điều khiển xe lưu thông phía trước cùng chiều nên K điều khiển cho xe lưu thông lấn sang phần đường bên trái ngược chiều lưu thông để vượt xe trên thì va chạm với xe mô tô biển số 50X1-130.97 do anh Mai Lê Minh K1 điều khiển đang lưu thông trên đường Đ theo hướng ngược lại làm anh K1 ngã vào lề đường bên phải phần đường do anh K1 điều khiển và tử vong tại chỗ.

Quá trình điều tra, Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác thu thập được.

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là gần phía trước nhà số B đường Đ, khu phố B, phường P, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng rộng 7.4m được trải nhựa bằng phẳng, được chia thành 2 phần đường lưu thông ngược chiều nhau được phân chia bằng vạch sơn màu vàng không liên tục. Chiều lưu thông từ Ngã ba T - Đ về Ủy ban nhân dân phường P rộng 3.8m, chiều ngược lại rộng 3.6m và không bị che khuất tầm quan sát khi lưu thông.

Công tác khám nghiệm được thực hiện theo chiều hướng từ Ngã ba T - Đ về Ủy ban nhân dân phường P. Các dấu vết, vật chứng liên quan đến vụ tai nạn đều được ghi nhận và đo vuông góc vào lề phải. Lấy góc phía trước bên trái từ ngoài đường Đỗ Xuân H2 nhìn vào lề phải nhà số B Đ, khu phố B, phường P, thành phố T làm mốc cố định, ký hiệu (X). Từ mốc cố định ra lề phải 3m.

Cách mốc cố định ký hiệu (X) 8.4m và cách lề 5.4m là trực trước của xe ba gác máy biển số 61L7-5243, ký hiệu (1). Xe ba gác máy trong tình trạng dừng, đầu xe hướng về Ngã ba T - Đỗ Xuân H2, đuôi xe hướng ngược lại. Trục sau trái cách lề 4.45m. Trên thùng xe phía sau chứa rau, củ, quả có kích thước 0.65x1.1x1.4m.

Cách trục sau xe ba gác máy ký hiệu (1) 7.4m theo hướng khám nghiệm và cách lề 1.3m là đầu vết cày trên mặt đường, ký hiệu (2). Vết cày không liên tục có chiều hướng cùng chiều khám nghiệm. Đuôi vết cày hơi chéch vào lề phải và kết thúc tại góc chân sau bên trái của xe mô tô biển số 50X1-130.97.

Cách đầu vết cày ký hiệu (2) 2.1m hướng lên trên lề phải và cách lề phải 0.6m theo chiều khám nghiệm là đầu tử thi, ký hiệu (3). Tử thi nam giới trong tình trạng nằm ngửa. Đầu tử thi nằm trên lề phải hướng về Ngã ba T - Đỗ Xuân H2 và hơi chéch vào trong lề phải. Hai chân hướng ngược lại nằm dưới mặt đường.

Cách đầu tử thi ký hiệu (3) 4.3m theo hướng khám nghiệm và cách lề 1m là trục sau của xe mô tô biển số 50X1-130.97, ký hiệu (4). Xe mô tô trong tình trạng ngã trái, đầu xe hướng về Ủy ban nhân dân phường P và hơi chéch vào lề phải, đuôi xe hướng ngược lại, trục trước cách lề 0.8m. Ngoài ra, không ghi nhận dấu vết gì khác.

Tiến hành kiểm tra xung quanh hiện trường ghi nhận có nhiều mảnh vỡ nhựa của xe mô tô nằm rải rác xung quanh khu vực hiện trường. Ngoài ra không ghi nhận gì khác.

Kết luận giám định số 1176/KL-KTHS ngày 05/3/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Phía trước bên trái xe ba gác biển số 61L7-5243 và phía trước bên trái xe mô tô biển số 50X1-130.97 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi tham gia tai nạn giao thông, vị trí này chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 2 trong Sơ đồ hiện trường và thuộc phần đường bên phải đường Đ theo hướng từ ngã ba T - Đ về Ủy ban nhân dân phường P. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ba gác biển số 61L7-5243 chuyển động thẳng đứng trên đường Đ theo hướng từ Ủy ban nhân dân phường P về ngã ba T - Đ, xe mô tô biển số 50X1-130.97 chuyển động thẳng đứng theo hướng ngược lại.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ba gác biển số 61L7-5243, xe mô tô biển số 50X1-130.97 với phương tiện khác trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

Kết luận giám định tử thi số 1263-24/KL-KTHS ngày 23/02/2024 của Phòng K2 - Công an Thành phố H kết luận: Nguyên nhân chết: Mai Lê Minh K1 chết do đa chấn thương. Trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 165mg/100ml. Trong máu không tìm thấy ma túy.

Xác minh giấy phép lái xe: Phạm Văn K không có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 50X1-130.97. Qua xác minh do ông Lê Văn H1, sinh năm 1984, nơi ở hiện tại: số F Đường C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu. Tiến hành làm việc, ông H1 cho biết xe mô tô trên mua

vào năm 2020 để làm phương tiện đi lại. Khoảng năm 2023, ông H1 giao xe mô tô trên cho cháu ruột là anh Mai Lê Minh K1 cho đến ngày xảy ra tai nạn. Ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T trả cho chủ sở hữu là ông Lê Văn H1;

- 01 xe ba gác biển số 61L7-5243 có số khung HKZ002613, số máy LX163ML027359C3;

Qua xác minh biển số 61L7-5243 là của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số máy 67L75243, số khung 67L75243 do bà Huỳnh Thị Ngọc L, địa chỉ: 1 Ấp E, Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu.

Ngày 14/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tra cứu số khung HKZ002613, số máy LX163ML027359C3 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật.

Ngày 25/10/2024, Phòng C Công an tỉnh B tra cứu xe ba gác biển số 61L7-5243 có số khung HKZ002613, số máy LX163ML027359C3 theo đề nghị của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, kết quả không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật.

- 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu điện tử lưu trữ hình ảnh camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn K đã bồi thường gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng để lo hậu sự và mai táng. Ông Mai Đình M và bà Lê Thị H là cha mẹ ruột của bị hại đồng ý với mức bồi thường trên, tự nguyện làm đơn bãi nại cho Phạm Văn K và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[2] Bản cáo trạng số 566/CT-VKSTĐ ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Văn K với mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đúng theo quy định của pháp luật. Đối với trách nhiệm dân sự đã giải quyết trong quá trình điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận

điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng xin lỗi gia đình bị hại, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết quả giám định dấu vết, biên bản giám định pháp y, sơ đồ hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 11/01/2022, Phạm Văn K, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ba gác biển số 61L7-5243 từ chợ đầu mối nông sản thành phố T về địa chỉ B L, phường C, thành phố T. Khi lưu thông trên đường Đ theo hướng từ Ủy ban nhân dân phường P về Ngã ba T đến trước nhà số B đường Đ, khu phố D, phường P, thành phố T thì K điều khiển xe ba gác vượt qua 01 xe ba gác chở nước đá (không rõ biển số và người điều khiển) đang lưu thông phía trước cùng chiều nên K điều khiển cho xe lưu thông lấn sang phần đường bên trái ngược chiều lưu thông thì va chạm với xe mô tô biển số 50X1-130.97 do anh Mai Lê Minh K1 điều khiển đang lưu thông trên đường Đ theo hướng ngược lại làm anh K1 ngã văng vào lề đường và tử vong tại chỗ. Hai xe đều bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của Phạm Văn K gây nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác và trật tự giao thông công cộng, vi phạm Khoản 9 Điều 8 và Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Phạm Văn K đã có hành vi không đúng các quy tắc giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ba gác biển số 61L7-5243. K điều khiển xe ba gác vượt qua 01 xe ba gác chở nước đá (không rõ biển số và người điều khiển) đang lưu thông phía trước cùng chiều nên K điều khiển cho xe lưu thông lấn sang phần đường bên trái ngược chiều lưu thông thì va chạm với

xe mô tô biển số 50X1-130.97 do anh Mai Lê Minh K1 điều khiển đang lưu thông trên đường Đ theo hướng ngược lại làm anh K1 ngã văng vào lề đường và tử vong tại chỗ. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sự an toàn hoạt động của bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo thuộc gia đình có công với cách mạng, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 50X1-130.97. Ngày 09/5/2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T đã trả lại các giấy tờ và xe mô tô biển số 50X1-130.97 cho ông Lê Văn H1 là chủ sở hữu; ông H1 không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết;

- 01 (một) đĩa DVD có chứa dữ liệu điện tử là 01 đoạn video ghi nhận diễn biến vụ tai nạn xảy ra, là chứng cứ trực tiếp nên cần được lưu vào trong hồ sơ vụ án;

- 01 xe mô tô ba bánh biển số 61L7-5243 có số khung HKZ002613, số máy LX163ML027359C3.

Qua xác minh biển số 61L7-5243 là của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số máy 67L75243, số khung 67L75243 do bà Huỳnh Thị Ngọc L; Địa chỉ: 1 Ấp E, Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tra cứu số khung HKZ002613, số máy LX163ML027359C3 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật. Ngày 25/10/2024, Phòng C Công an tỉnh B tra cứu xe ba gác biển số 61L7-5243 có số khung HKZ002613, số máy LX163ML027359C3 theo đề nghị của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, kết quả không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật. Xét thấy phương tiện trên không đủ điều kiện lưu thông theo quy định nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn K đã bồi thường 120.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Ông Mai Đình M và bà Lê Thị H, là cha mẹ ruột của bị hại

đồng ý với mức bồi thường trên, tự nguyện làm đơn bãi nại cho Phạm Văn K và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng Đ a Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2024.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô ba bánh biển số 61L7-5243.

(Theo Phiếu nhập kho số NK25/079C ngày 18/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Phạm Văn K có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu